

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-ST

Ngày: 06/4/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Thư.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Duy Nhân
Ông Nguyễn Ngọc Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KonTum tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Lam – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh KonTum mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2018/HSST-QĐ ngày 22 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T; Sinh ngày 13/02/1992 tại Kon Tum; giới tính: Nam.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số nhà 07, đường Nguyễn Trung T, phường Duy T, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (Sinh năm: 1965) và bà Phạm Thị Xuân H (đã chết); vợ, con: Chưa có; nhân thân: Bị cáo là con đầu trong gia đình có 02 anh em; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2017 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Tạ Văn N – thuộc Văn phòng Luật sư S tại K tây nguyên – Đoàn Luật sư tỉnh KonTum.

Địa chỉ: 52 Bà T, thành phố K, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 30 phút ngày 19/12/2017, trên quốc lộ 14 đoạn qua ngã tư Trung Tín, thuộc tổ 3, phường Ngô Mỹ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC47) – Công an tỉnh Kon Tum phối hợp với Phòng 9 – Cục cảnh sát điều tra tội phạm ma túy (C47) - Bộ Công an và Đội kiểm soát hải quan, Cục hải quan Gia Lai – Kon Tum tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong ba lô của Nguyễn Thanh T (sinh năm 1992, trú tại 07, Nguyễn Trung T, phường Duy T, thành phố K) 04 gói chứa chất cục, bột màu trắng. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong và ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật theo quy định của pháp luật. (Bút lục: 01, 02, 05).

Tại kết luận giám định số 18/GĐTP-2018 ngày 21/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: *Mẫu cục, bột gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 44,9497 gam, là loại Heroin.* (Bút lục: 07).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh T khai nhận: Lúc 8 giờ ngày 18/12/2017, Nguyễn Thanh T đang ở thành phố Đà Nẵng thì Bùi Thị Bích D, sinh năm 1991, trú tại tổ 5, phường T, thành phố K nhắn tin thuê Nguyễn Thanh T ra bến xe Cầu Rào, thành phố Hải Phòng nhận ma túy vào Kon Tum giao cho D với tiền công 3.000.000 đồng. Do cần tiền tiêu xài nên Nguyễn Thanh T đồng ý. Lúc 8 giờ 40 phút cùng ngày, Thi mua vé máy bay đi từ thành phố Đà Nẵng ra bến xe Cầu Rào, thành phố Hải Phòng nhận từ một người nam giới (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 túi ni lông màu xanh, trong túi có 4 gói bánh Choco- Pie, trong 01 gói bánh có 04 gói ma túy. Sau khi nhận ma túy, Nguyễn Thanh T vận chuyển về Kon Tum. Lúc 13 giờ 30 phút ngày 19/12/2017, khi Nguyễn Thanh T vừa xuống xe khách tại ngã tư Trung Tín, thuộc tổ 3, phường Ngô Mỹ, thành phố Kon Tum thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. (Bút lục: 33-63, 78, 79).

Trong vụ án này, còn có đối tượng Bùi Thị Bích D người mà Nguyễn Thanh T khai đã thuê T vận chuyển trái phép chất ma túy; hiện nay, D không có mặt tại địa phương; Cơ quan điều tra đang tiếp tục truy tìm, làm rõ và xử lý sau.

Đối với đối tượng nam giới giao ma túy cho Nguyễn Thanh T tại bến xe Cầu Rào, thành phố Hải Phòng; Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra PC47 công an tỉnh Kon Tum đã thu giữ:

01 (Một) Điện thoại di động Iphone màu trắng, đã qua sử dụng.

01 (Một) Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh T.

01 (Một) Ba lô màu đen, tay cầm có chữ THH.

01 (Một) phong bì số 18/GĐTP-2018 của phòng kỹ thuật – Công an tỉnh Kon Tum.

Quá trình điều tra bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKS –P1 ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để xét xử về tội “ *Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh T** mức án từ **15 (Mười lăm năm)** đến **17 (Mười bảy năm)** tù về tội “ *Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng vụ án:

+ Trả lại bị cáo Thi: 01 (Một) Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh T khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì số 18/GĐTP-2018 của phòng kỹ thuật – Công an tỉnh Kon Tum; 01 (Một) Ba lô màu đen, tay cầm có chữ THH.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) Điện thoại di động Iphone màu trắng, đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án Phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân và thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải của bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu, tuổi đời còn rất trẻ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng một mức án phù hợp để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận đã vận chuyển 04 cục ma túy gói trong 01 hộp bánh Choco- Pie, từ thành phố Hải Phòng về tới Ngã ba phường Ngô Mây vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/12/2017 thì bị Cơ quan Công an kiểm tra hành lý của bị cáo và phát hiện lập biên bản bắt quả tang, số ma túy bị thu giữ là loại Heroin, khối lượng 44,9497 gam. Bị cáo Thi khai bị cáo vận chuyển số ma túy trên cho một người tên Dung để lấy tiền công 3.000.000đ, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật được thu giữ quả tang.

Hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo T biết rõ vận chuyển ma túy là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng vì động cơ vụ lợi cá nhân, khi nhận điện thoại của một người tên D ra thành phố Hải Phòng vận chuyển ma túy để nhận tiền công 3.000.000đ, bị cáo đã bất chấp pháp luật ra thành phố Hải Phòng để vận chuyển ma túy về KonTum. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện cực kỳ nguy hiểm, việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển chất ma túy là nguyên nhân gây mất trật tự xã hội, người nghiện ma túy là gánh nặng của gia đình và xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, Nhà nước nghiêm cấm mọi cá nhân không được mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng chất ma túy dưới mọi hình thức. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Kon Tum tình hình tội phạm về ma túy, người nghiện ma túy ngày càng gia tăng và diễn ra phức tạp gây lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải đưa ra xét xử kịp thời, xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo. Đồng thời, để răn đe phòng ngừa loại tội phạm này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội

đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo đó là: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Xét đây là tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Ngoài ra trong vụ án này, còn có đối tượng Bùi Thị Bích D người mà Nguyễn Thanh T khai đã thuê Thi vận chuyển trái phép chất ma túy; hiện nay, D không có mặt tại địa phương. Đối với đối tượng nam giới giao ma túy cho Nguyễn Thanh T tại bến xe Cầu Rào, thành phố Hải Phòng. Các đối tượng này Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

[6]. Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra PC47 công an tỉnh Kon Tum đã thu giữ:

01 (Một) Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh T đây là vật chứng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ Điều 10 Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của chính phủ quy định về chứng minh nhân dân. Bị cáo T được nhận lại chứng minh nhân dân khi chấp hành xong hình phạt tù.

01 (Một) Điện thoại di động Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, theo lời khai của bị cáo, bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc vận chuyển trái phép chất ma túy. Do đó, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 (Một) Ba lô màu đen, tay cầm có chữ THH đây không phải là công cụ phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 (Một) phong bì số 18/GĐTP-2018 của phòng kỹ thuật – Công an tỉnh Kon Tum, đây là chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T **15 (Mười lăm năm)** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (19/12/2017).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 10 Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của chính phủ quy định về Chứng minh nhân dân tuyên:

+ Trả lại bị cáo T: 01 (Một) Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh T sau khi bị cáo Nguyễn Thanh T chấp hành xong hình phạt tù.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì số 18/GĐTP-2018 của phòng kỹ thuật – Công an tỉnh Kon Tum; 01 (Một) Ba lô màu đen, tay cầm có chữ THH.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) Điện thoại di động Iphone màu trắng, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08 tháng 3 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra (PC 47) công an tỉnh Kon Tum với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/4/2018), bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đỗ Thị Kim Thu

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/4/2018), bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA